

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: **139/2021/HS-ST**

Ngày 30/11/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Hữu Bình và bà Lê Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thúy Tình – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 126/2021/TLST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2021/QĐXXST- HS ngày 16/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Hải D**, sinh ngày 04/8/1980

Nơi cư trú: Tổ dân phố 02, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Tạ Văn C, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1950; Anh, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 1999.

*** Tiền án:**

- Ngày 18/5/2016 Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 07/9/2017;

- Ngày 03/10/2018 Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại 01/9/2020;

*** Tiền sự:** không

*** Nhân thân:**

- Ngày 18/12/1998 Tòa án nhân dân thị xã T (nay là Tòa án nhân dân thành phố T) xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”

- Ngày 24/02/2007 UBND xã Nông Tiến (nay là phường N), thành phố T quyết định đưa vào cai nghiện chữa bệnh tại cộng đồng;

- Ngày 08/5/2007 Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) Tuyên Quang quyết định đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy bắt buộc tại Công trường 06, thị xã T.

- Ngày 30/7/2008 UBND thị xã (nay là thành phố) Tuyên Quang quyết định đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy bắt buộc tại Công trường 06;

- Ngày 10/9/2008 UBND thị xã (nay là thành phố) Tuyên Quang quyết định đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy bắt buộc tại Công trường 06;

- Ngày 15/12/2009 UBND thị xã (nay là thành phố) Tuyên Quang quyết định đưa người nghiện ma túy từ công trường 06 vào cai nghiện ma túy giai đoạn 3 tại xã phường;

- Ngày 11/6/2010 UBND phường M, thành phố T quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện tại cộng đồng;

- Ngày 09/10/2010 UBND thị xã (nay là thành phố) Tuyên Quang quyết định đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy bắt buộc tại Công trường 06;

- Ngày 24/10/2012 UBND thị xã (nay là thành phố) Tuyên Quang quyết định đưa người nghiện ma túy từ Công trường 06 vào cai nghiện ma túy giai đoạn 3 tại nơi cư trú;

- Ngày 22/3/2013 UBND phường M, thành phố T quyết định đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện tại cộng đồng;

- Ngày 16/6/2015 Công an phường H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”, phạt tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng);

- Ngày 17/6/2015 Công an thành phố T xử phạt 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

** Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 12/7/2021, Tạ Hải D, cư trú tại Tổ dân phố 02, phường N, thành phố T, là người sử dụng chất ma túy, đã có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, điều khiển xe mô tô biển số 22B1-881.22 (xe D mượn của Tạ Hải P - em của D) đến nhà Nguyễn Chiến T cư trú tại Tổ dân phố 08, phường M, thành phố T rủ T đi chơi, T đồng ý. Trên đường đi D nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng nên D chở T đến gần khu vực Trường Tiểu học Lê Văn Tám thuộc Tổ dân phố 02, phường M, thành phố T, D bảo T xuống xe đứng đợi (D không nói cho T biết việc D đi mua ma túy). D đi ra khu vực sau Trường Tiểu học Lê Văn Tám, gặp và hỏi mua của một người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ được 01 gói Heroine bọc ngoài bằng nilon màu xanh với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, D ngậm gói Heroine vào trong mồm rồi quay lại đón T. Khi D chở T đi đến khu vực Tổ dân phố 01, phường M, thành phố T thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T

phát hiện, yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Do hoảng sợ nên D đã nuốt gói Heroine vào bụng. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc vào hồi 11 giờ 10 phút cùng ngày và đưa D đến Bệnh viện Đa khoa Phương Bắc thuộc Tổ dân phố 04, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tiến hành nội soi, gắp gói Heroine trong dạ dày của D ra và tiến hành niêm phong theo quy định.

Kết luận giám định số 658/GĐKTHS ngày 14/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Tạ Hải D) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,061g (không phải không sáu một gam).

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với bị cáo là (+) D tính, có chất ma túy trong cơ thể. D khai nhận ngày 09/7/2021 đã sử dụng ma túy mua của một người đàn ông không xác định được tên, địa chỉ tại khu vực Bến xe khách thành phố T.

Tại bản Cáo trạng số 127/CT-VKSTP ngày 12 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố bị cáo Tạ Hải D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Tạ Hải D về điều luật và tội danh đã nêu trong cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Tạ Hải D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, xử phạt bị cáo Tạ Hải D từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên trong có khối lượng Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định (là tang vật của vụ án).

- Tuyên quyền kháng cáo và nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Tạ Hải D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Hải D tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 10 phút ngày 12/7/2021 tại khu vực Tổ dân phố 01, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Tạ Hải D, sinh năm 1980, cư trú tại Tổ dân phố 02, phường N, thành phố T, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,061g (*không thấy không sáu một gam*) Heroine, mục đích để sử dụng. Khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ dưới 0,1gam nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi của bị cáo cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có mẹ đẻ được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố T. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử và xử lý hành chính về hành vi liên quan đến ma túy, bản thân bị cáo sống tại trung tâm thành phố, có nhận thức pháp luật, hiểu được tác hại của ma túy nhưng không rút kinh nghiệm mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, qua đó đánh giá ý thức pháp luật của bị cáo là rất kém, Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt nghiêm khắc tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản riêng có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T.

[6] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo. Công an thành phố T đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 3072 ngày 27/7/2021, hình thức phạt tiền 750.000 đồng.

Đối với người đàn ông theo bị cáo khai nhận là người bán Heroine cho bị cáo tại khu vực Tổ dân phố 02, phường M và Bến xe khách thành phố T nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Chiến T là người đi cùng bị cáo nhưng không biết việc bị cáo D mua, tàng trữ trái phép Heroine nên không xem xét xử lý.

Đối với Tạ Hải P là chủ sở hữu xe mô tô biển số 22B1-881.22 nhưng không biết bị cáo D sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy để sử dụng nên không xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 phong bì dán giấy kín còn nguyên vẹn, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Tạ Hải D, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong chứa 0,041g Heroine (khối lượng còn lại sau khi lấy mẫu giám định); Tạm giữ 01 xe mô tô biển số 22B1-881.22. Xét thấy heroine là chất nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy: Đối với chiếc xe mô tô biển số 22B1-881.22, ngày 22/9/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 22B1-881.22 cho chủ sở hữu là anh Tạ Hải Phong, anh Tạ Hải P không có yêu cầu gì về xe nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Tạ Hải D** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Tạ Hải D **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (12/7/2021).

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa 0,041g (*không phải không bốn mươi một gam*) Heroine.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2021, giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Tạ Hải D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án 30/11/2021./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thảo – Hà Hữu Bình

Vương Thị Lan

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang;
- Công an tp Tuyên Quang;
- Chi cục THDS tp Tuyên Quang;
- UBND phường N;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Thị Lan

